NHẬN THỨC VÀ TRẢI NGHIỆM CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN VỀ HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI, PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG THEO TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

TRƯƠNG THỊ TÂM
Khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Công đoàn

Nhận bài ngày 15/3/2025. Sửa chữa xong 25/3/2025. Duyệt đăng 04/4/2025.

Abstract

This paper presents the results of a survey conducted among 533 students at Trade Union University to assess their level of awareness, attitudes, and experiences regarding the university's community engagement and service activities, aligned with the quality accreditation standards for higher education institutions. Based on the findings, the study proposes several solutions to enhance the effectiveness of these activities in the future.

Keywords: *Community, community engagement, community service, quality accreditation of higher education institutions, Trade Union University.*

1. Đặt vấn đề

Nhiệm vụ về kết nối, phục vụ cộng đồng (PVCĐ) của trường đại học đã được đề cập tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học) với các tiêu chí đánh giá rõ ràng tại tiêu chuẩn số 5, số 21 và số 24. Tiếp đó, Luật Giáo dục đại học (sửa đổi 2018) cũng đã nêu định nghĩa về cơ sở giáo dục đại học với chức năng về PVCĐ [1]. Trường Đại học Công đoàn được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chu kỳ II vào tháng 9/2023 với những tiêu chuẩn về kết nối, PVCĐ đáp ứng theo đúng yêu cầu. Sự tham gia của SV giữ vai trò then chốt, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả triển khai các hoạt động PVCĐ. Dựa trên kết quả khảo sát 533 sinh viên (SV) đang theo học tại Trường Đại học Công đoàn bằng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên nhiều bậc (Multistage Sampling) và 6 cuộc phỏng vấn sâu định tính, bài viết tập trung phân tích thực trạng nhận thức và trải nghiệm của SV với hoạt động kết nối, PVCĐ của nhà trường. Từ đó, đề xuất một số giải pháp để tăng cường sự tham gia của SV và nâng cao hiệu quả của hoạt động này trong thời gian tới.

2. Một số kết quả nghiên cứu chính

Kết nối và PVCĐ của trường đại học là những hoạt động được xác định bởi nhà trường, cá nhân hoặc tập thể bao gồm giảng viên, cán bộ, SV thông qua các hoạt động chính thức hoặc không chính thức nhằm sử dụng các nguồn nhân lực, tài lực và năng lực để giải quyết các vấn đề cụ thể, mang lại lợi ích, giá trị gia tăng cho người dạy, người học và xã hội; hình thành ý thức trách nhiệm với cộng đồng, phát triển tiềm năng để thích ứng với sự thay đổi của xã hội [3, tr. 8]. Các hoạt động này không chỉ đóng vai trò như một phần trách nhiệm xã hội của nhà trường mà còn là cơ hội để SV và giảng viên phát triển năng lực và đóng góp cho cộng đồng. Trong nghiên cứu này, hoạt động kết nối, PVCĐ của trường đại học theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học được hiểu là: "Những chương trình, sáng kiến, dự án gắn kết giữa nhà trường với cộng đồng nhằm góp phần giải quyết những vấn đề xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và thúc đẩy sự phát triển bền vững của cộng đồng. Những hoạt động này được thiết kế, thực hiện và đánh giá dựa trên các tiêu chí cụ thể của hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục để đảm bảo không chỉ mang lại giá trị xã hội mà còn phù hợp với sứ mệnh, chiến lược

Email: tamtt@dhcd.edu.vn

phát triển của nhà trường". Hoạt động kết nối, PVCĐ của trường đại học theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học có thể bao gồm những loại hình như: 1) Kết nối, PVCĐ trong đào tạo, bồi dưỡng; 2) Kết nối, PVCĐ trong nghiên cứu khoa học; 3) Kết nối, PVCĐ trong lĩnh vực hỗ trợ người học; 4) Kết nối, PVCĐ trong lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách; 5) Kết nối, PVCĐ trong các hoạt động công tác xã hội, đoàn thể [3, tr. 20], [2, tr. 273]. Về cách thức triển khai, để đảm bảo được các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng, các hoạt động kết nối, PVCĐ cần được triển khai theo nguyên tắc PDCA (Plan - Do - Check - Act) theo tiến trình gồm các bước từ: Xây dựng chiến lược và kế hoạch; Triển khai thực hiện kế hoạch; Tổ chức giám sát, đánh giá, cải tiến [4, tr. 176].

2.1. Nhận thức, thái độ của sinh viên về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công đoàn theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng

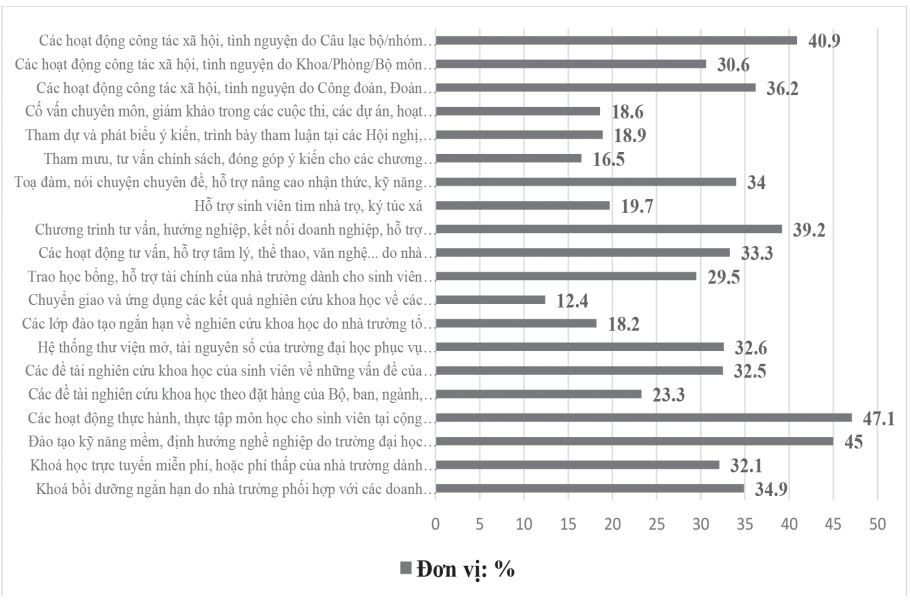
Qua nghiên cứu cho ta số liệu ở bảng 1.

TT	Đặc điểm mẫu		Số lượng (người)	Tỉ lệ (%)
1	Giới tính	- Nam	171	32,1
		- Nữ	360	67,5
		- Khác	2	0,4
2	SV năm thứ	- Thứ nhất	150	28
		- Thứ hai	133	25
		- Thứ ba	125	23,5
		- Thứ tư	125	23,5
3	SV thuộc khoa	- An toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp	174	32,6
		- Công tác xã hội	199	37,3
		- Kế toán	160	30,1

Bảng 1: Đặc điểm chung của mẫu khảo sát định lượng

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nghiên cứu, năm 2025)

Kết quả khảo sát từ 533 SV cho câu hỏi: "Em từng tham gia hoặc biết tới những loại hình hoạt động kết nối PVCĐ nào dưới đây?" cho thấy một số xu hướng nổi bật về mức độ phổ biến của các loại hình hoạt động kết nối, PVCĐ mà người học từng biết tới. Cụ thể, hoạt động được biết đến và tham gia nhiều nhất là "Các hoạt động thực hành, thực tập môn học tại cộng đồng" với 251 lượt chọn (47,1%) cho thấy SV đặc biệt quan tâm đến những trải nghiệm mang tính thực tiễn và ứng dụng cao. Tiếp theo là "Đào tạo kỹ năng mềm, định hướng nghề



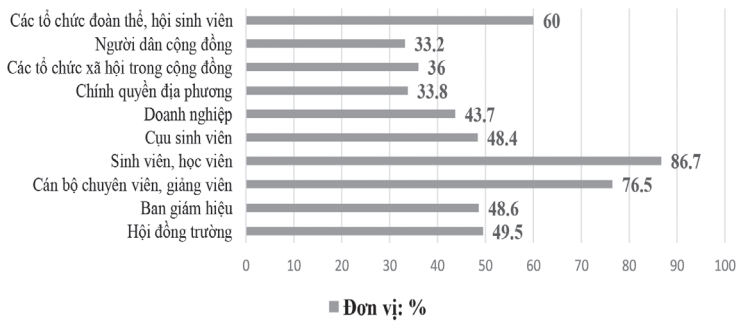
Biểu đồ 1: Nhận thức của SV Trường Đại học Công đoàn về các loại hình hoạt động kết nối, PVCĐ (n=533)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nghiên cứu, năm 2025)

nghiệp" với 240 lượt (45%), thể hiện nhu cầu rõ ràng trong việc nâng cao năng lực cá nhân và chuẩn bị cho thị trường lao động của người học. "Các hoạt động công tác xã hội, tình nguyện do Câu lạc bộ, nhóm SV tổ chức" cũng thu hút đáng kể với 218 lượt (40,9%), cho thấy nhận thức của người học về các hoạt động thiện nguyện khá cao (biểu đồ 1).

Biểu đồ 1 cho thấy một số hoạt động có mức độ nhận biết khá cao như "Chương trình tư vấn, định hướng nghề nghiệp" (209 lượt - 39,2%), "Các hoạt động công tác xã hội do Công đoàn, Đoàn Thanh niên tổ chức" (193 lượt - 36,2%), và "Khóa bồi dưỡng ngắn hạn" (186 lượt - 34,9%). Trong khi đó, các hoạt động chuyên sâu hơn như "Chuyển giao và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học" (66 lượt - 12,4%) hay "Các lớp đào tạo ngắn hạn về nghiên cứu khoa học" (97 lượt - 18,2%) có tỷ lệ thấp hơn cho thấy chúng ít phổ biến hoặc ít được tiếp cận hơn trong cộng đồng SV.

Khảo sát nhận thức của người học về những đối tượng tham gia vào hoạt động kết nối, PVCĐ của trường đại học, kết quả cho thấy, SV, học viên (người học) là nhóm được đề cập nhiều nhất, với 462 lượt chọn (86,7%), khẳng định họ là lực lượng chủ chốt, giữ vai trò trung tâm trong các hoạt động cộng đồng của nhà trường. Tiếp theo là cán bộ, giảng viên với 408 phiếu (76,5%), cho thấy đội ngũ học thuật cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn, hỗ trợ và đồng hành cùng SV. Ngoài ra, các tổ chức đoàn thể, hội SV cũng chiếm tỷ lệ cao (60%) - minh chứng cho vai trò tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc kết nối và triển khai hoạt động cộng đồng trong trường. Cựu SV và Ban Giám hiệu lần lượt nhận được tỷ lệ ủng hộ khá cao (48,4% và 48,6%), phản ánh sự kỳ vọng của SV vào sự tham gia của các thế hệ đi trước và ban lãnh đạo trường trong việc lan tỏa những giá trị cộng đồng (biểu đồ 2).



Biểu đồ 2: Nhận thức của SV Trường Đại học Công đoàn về các đối tượng tham gia hoạt động kết nối, PVCĐ (n=533)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nghiên cứu, năm 2025)

Biểu đồ 2 cho thấy nhận thức của SV về vai trò của các nhóm đối tượng bên ngoài nhà trường như doanh nghiệp (43,7%), chính quyền địa phương (33,8%), người dân trong cộng đồng (33,2%) và tổ chức xã hội (36%) được đánh giá là có tham gia nhưng chưa nổi bật cho thấy vẫn còn nhiều tiềm năng trong việc thúc đẩy sự liên kết giữa nhà trường và các bên liên quan ngoài xã hội.

Đánh giá về sự cần thiết của hoạt động kết nối, PVCĐ trong trường đại học để đáp ứng các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục cho thấy, SV có nhận thức rất tích cực và rõ ràng về tầm quan trọng của các hoạt động PVCĐ trong môi trường đại học. Cụ thể, có 53,3% người học cho rằng những hoạt động này là "Cần thiết" và thêm 34,7% đánh giá là "Rất cần thiết". Như vậy, gần 88% SV đồng thuận rằng các hoạt động này đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tập, phát triển kỹ năng cũng như nâng cao tinh thần trách nhiệm xã hội cho người học. Tuy vậy, vẫn còn một số ít SV chưa nhận thức được ý nghĩa của hoạt động này (2,8% SV cho rằng "Hoàn toàn không cần thiết", 3% SV cho là "Ít cần thiết", 6,2% SV cho là "Có cũng được, không có cũng được").

Khảo sát mức độ quan tâm của SV đối với hoạt động kết nối, PVCĐ của nhà trường cho thấy SV có mức độ quan tâm tương đối cao. Cụ thể, hơn một nửa số SV cho biết "Quan tâm" đến hoạt động này (50,7%). Một bộ phận tỏ ra hứng thú cao, sẵn sàng tham gia hoạt động này khi đánh giá "Rất quan tâm" chiếm 19,5%. Song vẫn còn một bộ phận người học chưa thực sự bị thu hút với 24,8% lựa chọn "Bình thường"; 1,9% chọn "Ít quan tâm" và 3,2% chọn "Hoàn toàn không quan tâm". Tỉ lệ này tuy thấp nhưng vẫn cho thấy nhà trường cũng cần quan tâm tìm hiểu nguyên nhân khiến một bộ phận SV chưa thấy hứng thú với hoạt động này của nhà trường.

2.2. Trải nghiệm của sinh viên về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công đoàn theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng

Khảo sát mức độ tham gia của SV vào những hoạt động kết nối, PVCĐ của nhà trường kết quả cho thấy, phần lớn SV chỉ thỉnh thoảng tham gia các hoạt động kết nối, PVCĐ do nhà trường tổ chức, chiếm 46,5% tổng số người trả lời. Điều này cho thấy các hoạt động này có sự thu hút nhất định nhưng chưa đạt đến mức duy trì thường xuyên ở đa số SV. Đáng chú ý, tỷ lệ SV chưa từng tham gia các hoạt động kết nối, PVCĐ của nhà trường là 21% cho thấy vẫn còn một bộ phận đáng kể SV chưa từng tiếp cận hoặc chưa quan tâm đến các hoạt động này. Ngoài ra, có 10,7% SV nhận định rằng mức độ tham gia đều đặn của người học vào hoạt động này vẫn còn nhiều hạn chế. Ở chiều ngược lại cũng đã có 15,6% SV cho biết họ thường xuyên tham gia, có 6,2% số SV được hỏi cho biết họ tham gia rất thường xuyên. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy đã có một nhóm SV tích cực và có tinh thần trách nhiệm cao với các hoạt động vì cộng đồng của nhà trường.

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy, việc tham gia những hoạt động kết nối, PVCĐ của nhà trường đưa đến nhiều trải nghiệm tích cực, có ý nghĩa với sự phát triển kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn cho SV: "Đối với cá nhân em, việc tham gia vào hoạt động kết nối, PVCĐ giúp em tiếp xúc với những vấn đề thực tế trong xã hội, có cái nhìn đa chiều về cuộc sống, có trách nhiệm với bản thân cũng như với cộng đồng. Khi tham gia các hoạt động cộng đồng, phần nào đó tạo động lực, niềm vui cho em trong quá trình học tập tại trường. Là SV chuyên ngành Công tác xã hội, những trải nghiệm khi tham gia các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ người khó khăn, đóng góp sức mình vào lợi ích chung của xã hội tạo nên những cơ hội trải nghiệm thực tế, giúp em phần nào đó hiểu được công việc mà mình hướng tới sau này..." (PVS.SV, Nữ, năm 4).

Những hoạt động kết nối, PVCĐ chủ yếu SV tham gia là thực hành, thực tập môn học và những hoạt động công tác xã hội, tình nguyện (biểu đồ 1). Theo thống kê của văn phòng Đoàn Thanh niên, Hội SV, những hoạt động tình nguyện thu hút nhiều sự tham gia của SV như hiến máu tình nguyện, tiếp sức mùa thi, tình nguyện tại chỗ, đông ấm vùng cao...

Tên chương trình	Đơn vị tính	2018	2019	2020	2021	2022
Hiến máu tình nguyện	Đơn vị máu	478	529	403	568	294
Tiếp sức mùa thi	Người	120	90	90	40	40
Tình nguyện tại chỗ	Người	1200	1300	1200	1600	1400
Tình nguyện xa	Triệu đồng	30	30	20	35	20
Mùa đông ấm	Triệu đồng	30	50	60	70	40

Bảng 2: Thống kê số lượng SV tham gia hoạt động PVCĐ của Đoàn Thanh niên, Hội SV

Nguồn: Tổng hợp thống kê của văn phòng Đoàn Thanh niên, Hội SV, Trường Đại học Công đoàn năm 2023

Có thể thấy, mặc dù kết quả khảo sát cho thấy SV đã có nhận thức nhất định và thể hiện sự quan tâm đối với các hoạt động kết nối, PVCĐ do nhà trường tổ chức, tuy nhiên mức độ tham gia thực tế vẫn còn thấp. Hiện tượng này phản ánh một nghịch lý phổ biến trong giáo dục đại học hiện nay, khi SV nhận thức được tầm quan trọng của việc tham gia PVCĐ như một phần của quá trình phát triển cá nhân và xã hội, song vẫn chưa chuyển hóa được nhận thức đó thành hành động cụ thể. Nguyên nhân của tình trạng này có thể được lý giải từ nhiều khía cạnh khác nhau. Thứ nhất, áp lực học tập và thời khóa biểu dày đặc khiến nhiều SV không còn thời gian hoặc động lực để tham gia các hoạt động ngoài giờ học. Thứ hai, thiếu sự liên kết giữa hoạt động PVCĐ với các mục tiêu nghề nghiệp cá nhân có thể làm giảm mức độ ưu tiên của SV dành cho các hoạt động này. Thứ ba, một số chương trình PVCĐ vẫn còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và chưa thực sự tạo ra giá trị học tập hoặc cơ hội phát triển kỹ năng, khiến SV không cảm thấy hấp dẫn hoặc cần thiết. Cuối cùng, thiếu chính sách ghi nhận rõ ràng như điểm rèn luyện, chứng nhận hay cơ hội học bổng cũng là một yếu tố làm suy giảm động lực tham gia của người học đối với hoạt động này.

2.3. Một số giải pháp nâng cao nhận thức và trải nghiệm cho sinh viên Trường Đại học Công đoàn về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng

Để nâng cao nhận thức và trải nghiệm cho SV về hoạt động kết nối, PVCĐ, nhà trường cần tập trung triển khai một hệ thống giải pháp đồng bộ, gắn kết định hướng giáo dục toàn diện, tầm nhìn sứ mệnh của nhà trường và các tiêu chuẩn bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.

2.3.1. Tăng cường lồng ghép nội dung hoạt động cộng đồng vào chương trình đào tạo; tăng thời lượng cho các môn học thực hành, thực tập tại cộng đồng, giúp SV hiểu rõ rằng đây không phải là hoạt động ngoại khóa đơn lẻ mà là một phần thiết yếu trong quá trình rèn luyện kỹ năng xã hội, tư duy phản biện và năng lực lãnh đạo.

2.3.2. Nhà trường cần đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động PVCĐ, phù hợp với đặc điểm của từng chuyên ngành và sở thích của SV nhằm tăng tính hấp dẫn và mức độ gắn kết.

2.3.3. Đẩy mạnh các chiến lược truyền thông nội bộ để nâng cao nhận thức cho người học về những giá trị của việc tham gia vào các hoạt động kết nối, PVCĐ, thông qua ứng dụng công nghệ số, nền tảng học tập trực tuyến hoặc câu chuyện truyền cảm hứng từ những SV tiêu biểu, tích cực vì cộng đồng.

2.3.4. Tăng cường và đa dạng hóa cơ chế ghi nhận, đánh giá theo nhu cầu của người học như cộng điểm rèn luyện, cấp giấy chứng nhận, hoặc đưa vào tiêu chí xét học bổng, biểu dương, nêu gương... nhằm tạo động lực cho SV chủ động tham gia vào các hoạt động kết nối, PVCĐ.

2.3.5. Tăng cường sự kết nối giữa nhà trường và các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, địa phương để mở rộng phạm vi hoạt động và tăng tính thực tiễn, giúp SV có điều kiện trải nghiệm thực tế, từ đó nâng cao năng lực công dân toàn cầu và trách nhiệm xã hội cho người học.

3. Kết luận

Mức độ nhận thức và sự tham gia của SV có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả triển khai các hoạt động kết nối, PVCĐ của trường đại học theo các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục. Mặc dù SV đã có nhận thức và sự quan tâm nhất định đến các hoạt động này nhưng mức độ tham gia thực tế vẫn còn nhiều hạn chế do những nguyên nhân khác nhau. Thực tế này đòi hỏi nhà trường cần nghiên cứu, triển khai những giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao nhận thức và cơ hội trải nghiệm cho SV về hoạt động kết nối, PVCĐ của nhà trường. Những giải pháp triển khai cần mang tính bền vững, đồng bộ từ việc xây dựng, hoàn thiện chính sách, đa dạng hóa nội dung, hình thức hoạt động đến việc tăng cường hệ thống giám sát, đánh giá đo lường hiệu quả của hoạt động... Những giải pháp đề ra phải phù hợp với sứ mệnh, chiến lược phát triển của nhà trường, bám sát những tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng và gắn với ứng dụng công nghệ, kỹ thuật theo chủ trương mới của Đảng và Nhà nước.

Tài liệu tham khảo

[1] Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục, Luật số 43/2019/QH14,* ngày 14/6/2019.

[2] Lê Hoàng Minh, Đỗ Dương Phương Thảo (2024), *Đẩy mạnh hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, tập 308, kỳ 01 tháng 3.

[3] Nguyễn Duy Minh và cộng sự (2021), *Xây dựng bộ chỉ số để đo lường kết quả hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành*, Báo cáo Tổng kết Đề tài nghiên cứu khoa học dành cho cán bộ, giảng viên, MS: 2021.01.74/HĐ-KHCN.

[4] Nguyễn Văn Dung (2022), *Triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu Hội thảo *"Đảm bảo chất lượng giáo dục đại học".*

[5] Trương Thị Tâm (2025), *Hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công đoàn theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục*, Báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học cơ sở.